

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRÌ  
TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

-----

Bản án số: 171/2019/HSST  
Ngày: 28 / 10 /2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ  
VỚI THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ GỒM CÓ:**

***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Liên

***Hội thẩm nhân dân*** : Ông Trần Văn Huy  
Ông Đinh Quang Huân

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa :*** Bà Đặng Thị Vân Kiều - Cán bộ Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì:***

**Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Kiểm sát  
viên.**

Ngày 28 tháng 10 năm 2019, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 185/2019/HSST ngày 17/10/2019 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Phạm Xuân B sinh năm: 1986**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Đ, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn Hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn Giáo: không; Con ông: Phạm T, Con bà: Phạm Thị P. Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ hai. Danh chỉ bản số 0408 ngày 10/9/2019 Công an huyện T lập. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam ngày 09/9/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện T. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 14 giờ ngày 9/9/2019, Phạm Xuân B điều khiển xe mô tô Honda Wave  $\alpha$  không biển kiểm soát đi đến khu vực đội 9 xã N, huyện T, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây B gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02

gói ma túy giá 200.000đồng, sau khi mua được ma túy B cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và đi tìm nơi sử dụng.

Hồi 14 giờ ngày 09/9/2019, tổ công tác Đồn Công an Đ - Công an huyện T làm nhiệm vụ tại khu vực đội 9, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội phát hiện Phạm Xuân B điều khiển xe mô tô Honda Wave  $\alpha$  không mang biển kiểm soát có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành dừng xe kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của Bính có 02 gói giấy bên ngoài bọc nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, B khai 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin B mua về để sử dụng nên tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và đưa Bính về trụ sở làm việc. Ngoài ra tổ công tác tạm giữ của B chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng không biển kiểm soát số khung RLHJA3906HY527463, số máy: JA39E- 0502629.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng đã thu giữ của Phạm Xuân B.

Tại bản Kết luận giám định số 5824B/KLGD - PC09 ngày 17/09/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bọc ngoài nilon màu xanh đều là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,221gam.

Cơ quan giám định đã sử dụng 0,015 gam tổng số 0,221gam ma túy Heroine để tiến hành giám định, còn lại 0,206 gam hoàn trả cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện T.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Phạm Xuân B, do B không biết tên tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này do đó Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T không có căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng không biển kiểm soát số khung: RLHJA3906HY 527463: JA39E - 0502629: là tài sản của anh Phạm Quý H, anh H mua chiếc xe ngày 11/04/2019 tại cửa hàng Honda Nguyễn Hùng địa chỉ: số 539 đường G, quận H, thành phố Hà Nội nhưng chưa làm đăng ký cấp biển kiểm soát. Ngày 09/9/2019, anh H cho Phạm Xuân B mượn xe nhưng không biết B sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã trao trả lại xe ô tô cho anh H, anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Xuân B khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của B phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được.

**Tại bản cáo trạng:** số 177/ CT-VKS TT ngày 14/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Phạm Xuân B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

**Tại phiên toà:** Bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra Phạm Xuân B thừa nhận nội dung Bản cáo trạng là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo

thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thành khẩn ăn năn hối cải, hứa sẽ sửa chữa và đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Xuân B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015, như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Đề nghị Tòa xử phạt Phạm Xuân B từ 14 (mười bốn ) đến 20 (hai mươi ) tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Tòa tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy là Heroin có khối lượng 0, 206gam sau khi đã giám định,

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ kết quả thẩm tra chứng cứ và xét hỏi tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hồi 14 giờ ngày 09/9/2019 tại đường gom thuộc đội 9, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội, khi Phạm Xuân B đang tàng trữ trái phép trong lòng bàn tay trái 02 gói giấy bọc nilon màu xanh bên trong chứa ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,221 gam, bắt quả tang, thu giữ tang vật. Đối chiếu pháp luật Phạm Xuân B đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có cơ sở pháp lý.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự

[3] Về tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự thể hiện có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Tuy nhiên khi lượng hình xem xét bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 5 Bộ luật hình sự năm 2015, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng coi thường pháp luật, xong không chịu tu dưỡng, do đó cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục đối với bị cáo, tác dụng đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

**Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo là người không có việc làm thu nhập ổn định và áp dụng hình phạt tù, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,221gam đã qua giám định. Xét thấy số ma túy đã thu giữ là chất độc hại cấm lưu hành không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

**Vì các lẽ trên:**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố: Bị cáo Phạm Xuân B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"**

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự năm 2015.

**Xử phạt: Phạm Xuân B 16** (mười sáu ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2019 .

**Về vật chứng:** căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 gói Heroine có khối lượng 0,206 gam (Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã thu giữ 0,221 gam. Sau khi giám định 0,015 gam đã trả lại cho Công an huyện T 0,206gam Heroine), (tại biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/10/2019).

**Án phí:** áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Điều 20, 22, 26 Nghị Quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Về quyền thi hành án:** Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ  
THẨM**

**Thẩm phán Chủ tọa phiên toà**

**NGUYỄN THỊ KIM LIÊN**